

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

...../.....

BỘ NỘI VỤ

...../.....

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

TRẦN THỊ MỸ HẠNH

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC NĂNG
LƯỢNG TÁI TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ CÔNG

Chuyên ngành: Quản lý công

Mã số: 8 34 04 03

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

TS. NGUYỄN HẢI NINH

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website:
luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẮK LẮK - NĂM 2019

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

CÔNG TRÌNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

Ngời hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Hải Ninh

Phản biện 1:.....

.....

Phản biện 2:.....

.....

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn Thạc sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia

Địa điểm:

Thời gian:

Có thể tìm hiểu luận văn tại Thư viện Học viện Hành chính Quốc gia hoặc trên Website: <https://www1.napa.vn/saudaihoc/>

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài luận văn (tính cấp thiết của đề tài luận văn):

Hiện nay, nhiều quốc gia trên thế giới đang đối mặt với các vấn đề và thách thức về năng lượng, đặc biệt là sự cạn kiệt dần của nguồn năng lượng truyền thống (than, dầu, khí...), sự biến động về giá cả theo chiều hướng gia tăng, sự tác động và ảnh hưởng của tình hình kinh tế, chính trị thế giới...; ngoài ra, việc sử dụng nguồn năng lượng truyền thống còn làm phát thải khí nhà kính, gây hiệu ứng nóng lên của trái đất, ảnh hưởng đến môi trường sống của con người, ảnh hưởng đến sự cân bằng và phát triển bền vững của tất cả các quốc gia trên thế giới.

Tại iệt Nam, nhu cầu sử dụng năng lượng ngày càng gia tăng, tuy nhiên, nguồn nhiên liệu truyền thống đang dần cạn kiệt do khai thác và sử dụng quá mức. Theo Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), hiện nay tốc độ tiêu thụ điện năng của Việt Nam có xu hướng tăng gấp đôi so với mức tăng trưởng GDP, trong khi điện năng được sản xuất từ thủy điện và nhiệt điện chưa đủ đáp ứng nhu cầu, đã góp phần tạo áp lực cho ngành năng lượng Việt Nam.

Trước tình hình trên, cùng với định hướng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay, việc khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn năng lượng tái tạo có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Theo Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050, được Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt năm 2007 đã đặt mục tiêu hướng tới của các nguồn năng lượng mới và tái tạo (đạt tỉ lệ khoảng 5% tổng năng lượng thương mại sơ cấp đến năm 2020 và 11% vào năm 2050). Những năm gần đây, Việt Nam ngày càng chú trọng phát triển năng lượng tái tạo nhằm giải quyết vấn đề về môi trường, đồng thời góp phần đa dạng hóa nguồn điện, đảm bảo an ninh năng lượng. Do đó, phát triển năng lượng tái tạo là lựa chọn đúng đắn, hướng đến sự phát triển bền vững trong tương lai.

Tỉnh Đắk Lắk là địa phương có tiềm năng về năng lượng tái tạo, như: Năng lượng gió, năng lượng mặt trời, năng lượng sinh khối, thủy điện... ới định hướng ưu tiên khai thác và sử dụng năng lượng tái tạo, thay thế dần năng lượng truyền thống, thời gian qua, tỉnh Đắk Lắk đã có sự quan tâm phát triển đối với nguồn năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chú trọng đến công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực này để đảm bảo vừa phát huy thế mạnh của địa phương vừa không làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận văn:

Trên cơ sở các quy định của pháp luật về định hướng phát triển năng lượng tái tạo: quyết định số 2068/ Đ-TTg ngày 25/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050... một số nghiên cứu về lĩnh vực này đã được các nhà khoa học quan tâm như: Tổng luận Tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo Việt Nam (năm 2015) của Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ quốc gia; Báo cáo triển vọng năng lượng Việt Nam (năm 2017) của Bộ Công Thương... và một số công trình tiêu biểu như:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

- Phan Duy An (2010), “*Pháp luật về các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam hiện nay*”,

Luận văn Thạc sĩ Luật học, Đại học quốc gia Hà Nội đã khái quát tình hình phát triển năng lượng tái tạo trên thế giới, từ đó phân tích, làm rõ thực trạng và hậu quả của việc khai thác nguồn tài nguyên năng lượng sơ cấp ở Việt Nam. Đánh giá tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam hiện nay và bước đầu xây dựng pháp luật về khuyến khích phát triển nguồn năng lượng tái tạo thân thiện với môi trường.

- Phạm Thị Thanh Mai (2017), “*Nghiên cứu phát triển nguồn điện từ năng lượng tái tạo trong quy hoạch nguồn điện Việt Nam đến năm 2030*”, Luận án Tiến sĩ Kinh tế, Đại học Bách khoa Hà Nội. Luận án nghiên cứu việc tính toán xác định cơ cấu nguồn điện từ năng lượng tái tạo trong quy hoạch phát triển nguồn điện Việt Nam giai đoạn 2015 - 2030 với dữ liệu cập nhật về hiện trạng, tiềm năng, và dự báo về công nghệ phát triển, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của các nhà máy điện. Kết quả nghiên cứu của luận án có giá trị tham khảo cho công tác hoạch định chính sách, chiến lược phát triển năng lượng, phát triển nguồn điện và năng lượng tái tạo của Việt Nam.

- Đỗ iệt Hải (2018), “*Xây dựng pháp luật về phát triển năng lượng sạch và năng lượng tái tạo ở Việt Nam*”, Luật văn Thạc sĩ Luật học, Đại học quốc gia Hà Nội. Luận văn đã phân tích và chứng minh xây dựng khung pháp luật về phát triển năng lượng sạch và năng lượng tái tạo ở iệt Nam là một đòi hỏi tất yếu khách quan, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, chống biến đổi khí hậu và phù hợp với các cam kết, thỏa thuận quốc tế mà iệt Nam tham gia. Trên cơ sở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

đó đưa ra các giải pháp mang tính xây dựng, hoàn thiện khung pháp luật về phát triển năng lượng sạch và năng lượng tái tạo trong thời

gian tới.

Các nghiên cứu trên đã đề cập đến vấn đề quản lý nhà nước đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo, một số nghiên cứu có giá trị nhất định trong việc hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, hiện chưa có nhiều đề tài nghiên cứu về lĩnh vực này ở phạm vi địa phương. Từ thực tiễn, điều kiện kinh tế, xã hội nói chung cũng như tính đặc thù của từng địa phương nói riêng, việc nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực này ở phạm vi địa phương là hết sức cần thiết. Đối với tỉnh Đắk Lắk, đến nay chưa có công trình khoa học nghiên cứu về “*Quản lý nhà nước về l nh vực năng lượng tái tạo*”. Do đó, các công trình khoa học đã được công bố là những tài liệu tham khảo có giá trị trong việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu luận văn này.

3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn:

3.1. Mục đích:

Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về năng lượng tái tạo, quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo làm cơ sở cho việc đề xuất hệ thống giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước về năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3.2. Nhiệm vụ:

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận liên quan đến quản lý nhà nước về năng lượng tái tạo.
- Phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân, làm cơ sở cho việc đề xuất hệ thống

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực này trên địa bàn của tỉnh.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

6

4.1. Đối tượng nghiên cứu: Luận văn tập trung nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trong đó, chủ thể quản lý là cơ quan quản lý nhà nước trong bộ máy quản lý nhà nước; đối tượng quản lý là lĩnh vực năng lượng tái tạo.

4.2. Phạm vi nghiên cứu:

4.2.1. Về nội dung: Tập trung nghiên cứu nội dung toàn diện của quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo, đó là: Công tác chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển; pháp luật và chính sách liên quan đến lĩnh vực năng lượng tái tạo.

4.2.2. Về không gian và thời gian: Nghiên cứu hoạt động quản lý nhà nước đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thời kỳ nghiên cứu từ năm 2015 đến nay.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu luận văn:

5.1. Phương pháp luận:

Luận văn nghiên cứu trên cơ sở lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo; các học thuyết, quan điểm có liên quan khác...

5.2. Phương pháp nghiên cứu:

Áp dụng các phương pháp cụ thể: Logic, thống kê, phân tích, tổng hợp, so sánh, khảo cứu tài liệu, tham khảo chuyên gia... và các chuẩn mực lý luận về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực năng lượng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

tái tạo để phản ánh trung thực thực tế quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.

**Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com
[Zalo/tele 0934573149](https://www.zalo.me/0934573149)**

Tiến hành so sánh, kiểm chứng thực tế giữa quản lý nhà nước với việc nghiên cứu. Trên cơ sở đó rút ra những vấn đề còn hạn chế, bất cập trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn:

6.1. Ý nghĩa lý luận: Luận văn góp phần củng cố cơ sở lý luận về năng lượng tái tạo, công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn: Luận văn đánh giá thực trạng, định hướng và rút ra bài học kinh nghiệm đối với công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo; vai trò đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; đưa ra một số giải pháp khả thi nhằm phát huy có hiệu quả nguồn lực sẵn có, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế, tăng thu ngân sách nhà nước, tiến đến thay thế dần nguồn năng lượng truyền thống đang dần cạn kiệt, góp phần bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh năng lượng của tỉnh Đắk Lắk nói riêng và khu vực Tây Nguyên cũng như cả nước nói chung.

7. Kết cấu luận văn:

Chương 1: Cơ sở lý luận quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Chương 2: Thực trạng quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chương 3: Phương hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

1.1. Năng lượng tái tạo

1.1.1. Khái niệm về năng lượng tái tạo

1.1.1.1. Năng lượng

Năng lượng được định nghĩa là năng lực làm vật thể hoạt động. Có nhiều dạng năng lượng như: Động năng làm dịch chuyển vật thể và nhiệt năng làm tăng nhiệt độ của vật thể... Tài nguyên năng lượng có thể được phân thành tài nguyên năng lượng tái tạo và tài nguyên năng lượng không tái tạo.

1.1.1.2. Năng lượng tái tạo

Năng lượng tái tạo là một khái niệm rộng, mang tính khoa học, hiện nay đang có nhiều quan niệm khác nhau:

Theo Bách khoa toàn thư Việt Nam: Năng lượng tái tạo hay năng lượng tái sinh là năng lượng từ những nguồn liên tục mà theo chuẩn mực của con người là vô hạn. Nguyên tắc cơ bản của việc sử dụng năng lượng tái sinh là tách một phần năng lượng từ các quy trình diễn biến liên tục trong môi trường và đưa vào trong các sử dụng kỹ thuật. Các quy trình này thường được thúc đẩy đặc biệt là từ mặt trời.

Trong cách nói thông thường, năng lượng tái tạo được hiểu là những nguồn năng lượng hay những phương pháp khai thác năng lượng mà nếu đo bằng các chuẩn mực của con người thì vô hạn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

Theo ý nghĩa về vật lý, năng lượng không được tái tạo mà trước tiên là do mặt trời mang lại và được biến đổi thành các dạng năng lượng hay các vật mang năng lượng khác nhau. Tùy theo trường hợp mà năng lượng này được sử dụng ngay tức thì hay được tạm thời

dự trữ.

1.1.2. Các loại hình năng lượng tái tạo

- Năng lượng thủy điện nhỏ.
- Năng lượng mặt trời.
- Năng lượng gió.
- Năng lượng sinh khối.
- Năng lượng địa nhiệt.
- Năng lượng thủy triều.

1.1.3. Đặc điểm năng lượng tái tạo

Thứ nhất, năng lượng tái tạo có tiềm năng phong phú, đa dạng.

Thứ hai, năng lượng tái tạo là nguồn năng lượng sạch.

Thứ ba, năng lượng tái tạo thường không ổn định, có ảnh hưởng phạm vi rộng.

1.1.4. Vai trò của phát triển năng lượng tái tạo

Thứ nhất, góp phần giảm biến đổi khí hậu, phát thải nhà kính.

Thứ hai, giảm sự phụ thuộc vào các nguồn nhiên liệu hóa thạch.

Thứ ba, nâng cao sức khỏe cộng đồng và chất lượng môi

trường.

Thứ tư, tạo cơ hội việc làm cho lao động địa phương.

Thứ năm, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

1.2. Quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo

1.2.1. Khái niệm quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng

tái tạo

1.2.1.1. Khái niệm quản lý nhà nước

Trong phạm vi nghiên cứu luận văn này, khái niệm quản lý nhà nước được hiểu theo nghĩa: Quản lý nhà nước là toàn bộ hoạt động

của bộ máy nhà nước, từ hoạt động lập pháp, hoạt động hành pháp đến hoạt động tư pháp.

1.2.1.2. Khái niệm quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo

Quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo là phương thức hoạt động của các tổ chức, cá nhân mang quyền lực nhà nước, sử dụng các công cụ quản lý để điều chỉnh quá trình nghiên cứu, khai thác, sử dụng... các nguồn năng lượng tái tạo nhằm đạt được mục tiêu mà Nhà nước đặt ra.

1.2.2. Nội dung quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo

1.2.2.1. Quan điểm phát triển năng lượng tái tạo

Thứ nhất, kết hợp phát triển năng lượng tái tạo với triển khai thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội và môi trường.

Thứ hai, phát triển và sử dụng năng lượng tái tạo kết hợp với phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo.

Thứ ba, kết hợp sử dụng công nghệ ngắn hạn với phát triển công nghệ dài hạn.

Thứ tư, kết hợp chính sách ưu đãi, hỗ trợ với cơ chế thị trường.

Thứ năm, kết hợp tái cơ cấu với nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng tái tạo.

1.2.2.2. Chiến lược và mục tiêu phát triển năng lượng tái tạo

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

- Chiến lược phát triển: Khuyến khích huy động mọi nguồn lực từ xã hội và người dân cho phát triển năng lượng tái tạo để tăng cường khả năng tiếp cận nguồn năng lượng hiện đại, bền vững, tin cậy với giá cả hợp lý cho mọi người dân.

- Mục tiêu chiến lược:

+ Từng bước nâng cao tỷ lệ tiếp cận nguồn năng lượng sạch và điện năng của người dân khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

+ Phát triển và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo góp phần thực hiện các mục tiêu môi trường bền vững và phát triển nền kinh tế xanh.

1.2.2.3. Chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng tái tạo

- Các văn bản luật.
- Các văn bản dưới luật.

1.2.2.4. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về năng lượng

tái tạo

Thứ nhất, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành các Nghị định, quy định về cơ chế quản lý các hoạt động năng lượng, phê duyệt chiến lược và quy hoạch phát triển năng lượng, quyết định các chính sách về giá năng lượng, các dự án có quy mô lớn hoặc có tầm quan trọng đặc biệt.

Thứ hai, các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Thứ ba, tại các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh), Sở Công Thương đóng vai trò tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về năng lượng.

1.2.2.5. Các đơn vị, cá nhân nghiên cứu, khai thác và sử dụng năng lượng tái tạo

1.3. Thực tiễn quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo tại một số địa phương

1.3.1. Tỉnh Ninh Thuận.

1.3.2. Tỉnh Quảng Trị.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Tiểu kết chương 1

Phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả không chỉ là giải pháp quan trọng trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu toàn cầu mà còn mang lại các cơ hội và lợi ích kinh

tế mới, tăng cường tiếp cận năng lượng cho người nghèo, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng của các quốc gia.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC NĂNG

LƯỢNG TÁI TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK

LẮK 2.1. Khái quát chung về tỉnh Đắk Lắk

2.1.1. Về vị trí địa lý và đặc điểm tự nhiên

2.1.2. Về điều kiện phát triển kinh tế - xã hội

2.1.3. Đánh giá sự tác động của điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội đối với sự phát triển năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Với những thuận lợi về điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội, Đắk Lắk là địa phương được nhiều nhà đầu tư chiến lược trong nước và quốc tế quan tâm, chú ý và đánh giá là điểm đầu tư tiềm năng để phát triển các nguồn năng lượng tái tạo (như điện gió và điện mặt trời), bởi đây là một trong số ít địa phương có lượng nắng và gió trung bình hàng năm rất lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho Đắk Lắk phát triển năng lượng mặt trời và năng lượng gió, đồng thời, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu công nghiệp năng lượng từ thủy điện sang quang điện và phong điện (điện mặt trời, điện gió).

2.2. Khái quát tiềm năng, thuận lợi về năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

2.2.1. Năng lượng thủy điện nhỏ

Đắk Lắk là tỉnh có tiềm năng thủy điện rất phong phú của khu vực Tây Nguyên, đặc biệt là các thủy điện vừa và nhỏ do có lợi thế nhiều kiểu địa hình khác nhau tạo nên sự đa dạng về sông suối.

2.2.2. Năng lượng mặt trời

Tỉnh Đắk Lắk nằm trong khu vực có tiềm năng về năng lượng mặt trời rất lớn khoảng 95GWh/năm, tổng số giờ nắng trung bình khoảng 2.469 giờ/năm, bức xạ mặt trời trung bình khoảng 5kWh/m²/ngày.

2.2.3. Năng lượng gió

Tỉnh Đắk Lắk nằm trong vùng tiềm năng phát triển điện gió. Chế độ gió có 2 hướng gió chính theo 2 mùa, mùa mưa gió Tây Nam thịnh hành thường thổi nhẹ cấp 2, cấp 3. Mùa khô gió Đông Bắc thổi mạnh cấp 3, cấp 4, có lúc gió mạnh lên cấp 6, cấp 7.

2.2.4. Năng lượng sinh khối

Tỉnh Đắk Lắk là tỉnh có thế mạnh về nông nghiệp, nguồn năng lượng sinh khối dồi dào, năng lượng sinh khối từ bã mía khoảng 7,8 triệu tấn, từ sắn khoảng 2,49 triệu tấn và rác thải đô thị.

2.3. Những kết quả đạt được trong quản lý nhà nước về năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

2.3.1. Công tác xây dựng và ban hành quy định, chính sách

Trên cơ sở lập quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng quy hoạch thủy điện nhỏ và xây dựng Đề án quy hoạch phát triển điện mặt trời, điện gió, năng lượng sinh khối tỉnh giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2.3.2. Tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

- Tại tỉnh Đắk Lắk, Sở Công Thương đóng vai trò tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về năng lượng, bao gồm: Điện, năng lượng tái tạo.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện thu hút đầu tư đối với các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư tại tỉnh về lĩnh vực năng lượng tái tạo.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo quy định của pháp luật về đất đai, bảo vệ và phát triển rừng.

- Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các

quy định của Luật uy hoạch năm 2017 đối với từng dự án năng lượng tái tạo.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, quy hoạch 03 loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất), bảo đảm khi triển khai thực hiện các dự án năng lượng tái tạo không ảnh hưởng đến quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tư pháp tuyên truyền về pháp luật liên quan đến việc phát triển năng lượng tái tạo.

- Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường công tác nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng các công nghệ mới, sử dụng nguồn năng lượng tái tạo thân thiện môi trường.

- Sở Tài chính tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước để chi trả tiền điện,

đầu tư mua sắm thiết bị tiêu thụ điện nói riêng và năng lượng nói chung.

- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Công ty Điện lực Đắk Lắk phối hợp với Sở Công Thương, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch sử dụng tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ hòa lưới điện quốc gia cho các dự án điện năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương tiết kiệm năng lượng, phát triển kinh tế xã hội bền vững, sử dụng năng lượng thân thiện với môi trường, đến Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và các đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý.

2.3.3. Công tác lập quy hoạch

2.3.3.1. Quan điểm lập quy hoạch

2.3.3.2. Tình hình thực hiện lập quy hoạch

- Đối với thủy điện nhỏ
- Đối với điện mặt trời
- Đối với điện gió
- Đối với điện sinh khối

2.3.4. Triển khai các dự án năng lượng tái tạo

2.3.4.1. Khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ đề xuất dự án

2.3.4.2. Chủ trương đầu tư

2.3.4.3. Chính sách ưu đãi đầu tư

2.3.4.4. Trách nhiệm của nhà đầu tư

2.3.4.5. Giám sát và đánh giá đầu tư

2.3.5. Một số kết quả đạt được

2.3.5.1. Thủy điện

2.3.5.2. Năng lượng mặt trời

2.3.5.3. *Năng lượng gió*

2.3.5.4. *Năng lượng sinh khối*

2.4. Hạn chế và nguyên nhân

2.4.1. Hạn chế

Thứ nhất, khó khăn về quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo

Thứ hai, những rào cản về thủ tục đầu tư phát triển năng

Thứ ba, những vướng mắc về cơ chế tài chính khi thực hiện

phát triển năng lượng tái tạo

Một số khó khăn, vướng mắc khác:

Thứ nhất, khoảng cách khá xa so với tốc độ phát triển năng lượng tái tạo trong ngành điện.

Thứ hai, chính sách tạo điều kiện đào tạo phát triển công nghệ để phát triển năng lượng tái tạo chưa được quan tâm.

Thứ ba, chưa có cơ chế, hệ thống giao dịch các tín chỉ năng lượng tái tạo.

Thứ tư, bất cập về hạ tầng lưới điện để giải tỏa năng lượng cho các dự án điện năng lượng tái tạo khi các dự án hoàn tất và bắt đầu sản xuất điện.

Thứ năm, đặc thù của các nhà máy điện tái tạo là thường sử dụng một diện tích lớn, điển hình là các nhà máy thủy điện, điện gió và điện mặt trời.

2.4.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Thứ nhất, nguyên nhân từ cơ chế chính sách về phát triển năng lượng tái tạo

Thứ hai, quản lý nhà nước còn thiếu chặt chẽ

Tiểu kết chương 2

Nghiên cứu thực trạng về phát triển năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk cho thấy, tuy đã có nhiều kết quả tích cực trên hầu hết các phương diện từ vấn đề nhận thức, xây dựng chính sách pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật nhưng những kết quả đó chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và đòi hỏi của thực tế; môi trường

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

pháp lý chưa đảm bảo. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục. Điều này là do sự tác động của nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan mà cơ bản là từ sự nhận thức về phát triển năng

lượng tái tạo, từ chính sách và hệ thống pháp luật, điều kiện địa lý, thổ nhưỡng, khí hậu, do yêu cầu tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế. Vì vậy, quan trọng là tìm ra giải pháp cần thực hiện để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về năng lượng tái tạo trong thời gian tới.

Chương 3

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC HOÀN THIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

3.1. Phương hướng hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

3.1.1. Định hướng phát triển năng lượng tái tạo

Trong thời gian tới, tỉnh Đắk Lắk tiếp tục phát triển công nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp vùng và công nghiệp cả nước. Tập trung phát triển các sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn, công nghiệp năng lượng tái tạo, đặc biệt điện gió và điện mặt trời.

3.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo

Thứ nhất, xây dựng lộ trình phát triển năng lượng tái tạo phù hợp với từng giai đoạn, ổn định giữa mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị và bảo vệ môi trường.

Thứ hai, nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch, đổi mới công tác quy hoạch.

Thứ ba, hoàn thiện cơ chế, chính sách, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kêu gọi đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển

khai thực hiện các chương trình, dự án.

Thứ tư, ban hành các văn bản chỉ đạo có liên quan đến lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Thứ năm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên tất cả các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực còn hạn chế, yếu kém. .

Thứ sáu, xây dựng hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian. .

Thứ bảy, kêu gọi đầu tư, phát huy tiềm năng sẵn có, góp phần tăng thu ngân sách địa phương, tạo việc làm cho người lao động, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

3.2. Giải pháp tiếp tục hoàn thiện quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

3.2.1. Về công tác quy hoạch

3.2.2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

3.2.3. Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo

3.2.4. Xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý về phát triển năng lượng tái tạo

3.2.5. Nâng cao nhận thức của người dân, của doanh nghiệp về phát triển năng lượng tái tạo

3.2.6. Nâng cao hiệu quả đầu tư và thu hút nguồn vốn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

3.2.7. Giải pháp về tài chính

22

3.2.8. Phát triển thị trường điện cạnh tranh

3.2.9. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

3.2.10. Các giải pháp khác

Tiểu kết chương 3

Quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo là vấn đề cấp thiết hiện nay. Tuy nhiên, công tác quản lý nhà nước về năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Trong giới hạn nhất định những kết quả nghiên cứu về quá trình khai thác, sử dụng nguồn năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và các giải pháp đã đưa ra trong luận văn này là tài liệu mang tính chất tham khảo có ý nghĩa trong việc vận dụng vào công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng tái tạo giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Cũng như nhiều quốc gia trên thế giới, Việt Nam đang đứng trước thách thức về nguy cơ thiếu hụt năng lượng, nhu cầu năng lượng sẽ tăng 4 lần và nhu cầu điện sẽ tăng 10% đến năm 2025. Do đó, phát triển năng lượng tái tạo ngày càng được quan tâm, chú trọng. Tại tỉnh Đắk Lắk cũng đã và đang chủ động phát huy nội lực, kêu gọi đầu tư, hướng tới thay đổi dần cách thức khai thác và sử dụng các nguồn năng lượng, trong đó, ưu tiên khai thác và sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo sẵn có. Đồng thời, xác định phát triển năng lượng tái tạo chính là bảo vệ môi trường sống, là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi tổ chức, mọi gia đình và của mỗi người dân, là tiêu chí quan trọng của một xã hội văn minh. Bảo vệ môi trường cần có sự kết hợp giữa quản lý của Nhà nước với đẩy mạnh huy động nguồn lực trong xã hội, kết hợp giữa công nghệ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại
luanvantot.com

hiện đại với các phương pháp phòng chống, ngăn ngừa, xử lý vi phạm gây ô nhiễm, khắc phục suy thoái, cải thiện môi trường và

bảo tồn thiên nhiên.

Hiện nay, phát triển năng lượng tái tạo đã và đang mang lại nhiều lợi ích như: Phát triển nông thôn, tạo các cơ hội việc làm, ổn định đời sống cho người dân, giảm nhiệt điện, giảm chi phí môi trường từ các dự án sử dụng nhiên liệu hóa thạch...

qua quá trình nghiên cứu, Luận văn đã cố gắng làm rõ, phân tích những mục tiêu nghiên cứu đặt ra, đánh giá thực trạng và tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo tại tỉnh Đắk Lắk; đánh giá hệ thống công cụ quản lý của nhà nước, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như hiệu lực tác động của các chính sách, pháp luật trong thực tế đối với hoạt động đầu tư, phát triển năng lượng tái tạo. Từ đó, hoàn thiện phương thức quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương trong giai đoạn tiếp theo.

